

**CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~414~~ /ĐTTC-CNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019

V/v thực hiện công bố Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2018 của HFIC trên trang thông tin điện tử

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Phát triển Doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;


Căn cứ Thông báo số 362/TB-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM (HFIC);

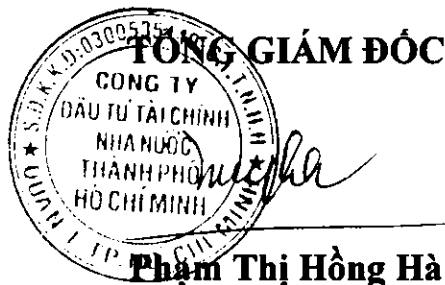
Căn cứ Báo cáo số 472/BC-ĐTTC ngày 29/03/2019 của Tổng Giám đốc HFIC về Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2018.

HFIC kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Phát triển Doanh nghiệp về nội dung Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018 (văn bản đính kèm) để thực hiện công bố thông tin theo Quy định.

Trân trọng. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân thành phố (để b/c);
- Hội đồng thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Trưởng BKS;
- Lưu: VT, CNTT ( 12 ). 



Số: 472 /BC-ĐTTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

#### **1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

##### **a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP và Nghị định 121/2018/NĐ-CP, Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý điều hành hoặc kiểm soát.

##### **b) Quỹ tiền lương kế hoạch**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn quản lý lao động chế độ tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động được xác định trên cơ sở chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý được xác định trên cơ sở số người quản lý và mức tiền lương bình quân kế hoạch.

##### **c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của HFIC theo quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

#### **2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp**

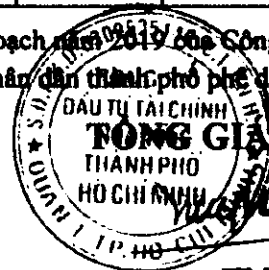
**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THỦ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018(*)		Năm 2019 (*)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		Đặc biệt	Đặc biệt	Đặc biệt
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	121	121	121
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	20.131	23.288	22.406
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	31.579	36.532	35.103
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động (do chủ sở hữu chưa phê duyệt quỹ lương thực hiện nên quỹ tiền thưởng, phúc lợi chưa quyết toán)	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	20.131	23.288	22.406
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	7	7	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,84	29,84	29,857
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.514	3.886	2.531
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	28,34	43,79	29,32
5	Quỹ tiền thưởng (do chủ sở hữu chưa phê duyệt quỹ lương thực hiện nên quỹ tiền thưởng chưa quyết toán)				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/tháng	28,34	43,79	29,32

(\*) Báo cáo tiền lương kế hoạch, thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch Đầu tư, UBND TP (để công bố TT);
- Lưu: VT, CNTT (để công bố TT), QTNL.



**Phạm Thị Hồng Hà**